TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2020/QĐST- HNGĐ	*Di Linh, ngày 27 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 361, 396, 397, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55,81, 82, 83, 84, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số:147/2020/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa những người yêu cầu giải quyết việc dân sự sau đây:

1. Anh Lê Xuân L, sinh năm 1989.
Địa chỉ: Số nhà S, thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh L.

2. Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1994.
Địa chỉ: Số nhà S, thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh L.
Địa chỉ liên hệ: Tổ dân phố Đ, phường K, thị xã G, tỉnh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Việc anh Lê Xuân L và chị Trịnh Thị H thuận tình ly hôn được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Cần áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận anh Lê Xuân L và chị Trịnh Thị H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Xuân L và chị Trịnh Thị H có 02 con chung là Lê Bảo Diễm Q, sinh ngày 15/3/2013 và Lê Bảo Ngọc L, sinh ngày 27/3/2015. Anh Lê Xuân L và chị Trịnh Thị H thỏa thuận sau khi ly hôn sẽ giao cháu Lê Bảo Diễm Q

cho chị Trịnh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Bảo Ngọc L cho anh Lê Xuân L trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thỏa thuận của các đương sự phù hợp với nguyện vọng của con và quy định của pháp luật. Cần áp dụng các Điều 81, 82, 83, 84, 116 của Luật hôn nhân và gia đình để công nhận thỏa thuận của các đương sự là phù hợp.

[3] Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Xuân L tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh Lê Xuân L đã nộp là phù hợp.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lê Xuân L và chị Trịnh Thị H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lê Xuân L và chị Trịnh Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Trịnh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Bảo Diễm Q, sinh ngày 15/3/2013. Giao cho anh Lê Xuân L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Bảo Ngọc L, sinh ngày 27/3/2015. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền thăm nom con, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu thay đổi về cấp dưỡng nuôi con của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Xuân L chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số: AA/2017/0001453, ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D (đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Di linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- UBND phường Kỳ Thịnh,
thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Sỹ